TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 84/2024/QĐ - TA	*Chợ Mới, ngày 20 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Hà Huy P

2. Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Tiểu Ngọc

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới tỉnh An Giang, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 89/QĐ-TA ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với:

Trần Văn T, sinh ngày 16/5/2003; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Chỗ ở hiện nay: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; Tiền án; tiền sự: không; con ông: Lâm Tuấn K và bà Trần Thị Tường V.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn T1 – Chuyên viên Phòng Lao động , Thương binh và Xã hội huyện C; là đại diện theo ủy quyền; có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên họp: Bà Đoàn Thụy Thùy Trang – Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY:

Do Trần Văn T từng sử dụng ma túy, thuộc thành phần nghiện theo diện địa phương quản lý nên ngày 10/9/2024, Ủy ban nhân dân xã K, huyện C ban hành Quyết định số 06/QĐ-UBND về việc quản lý ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với thời gian từ 10/9/2024 đến 10/9/2025 đối với T.

Sau đó, T tiếp tục sử dụng chất ma túy vào ngày 04/11/2024 nên ngày 07/11/2024, bị Công an xã K đưa đi xét nghiệm, kết quả dương tính với chất Methamphetamine. Ủy ban nhân dân xã Knh lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi vi phạm cai nghiện ma túy tự nguyện đối với T.

Ngày 11/11/2024, Công an xã K ban hành Thông báo số 05/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T và ấn định thời gian để T đọc, sao chép tài liệu có trong hồ sơ. T đã nhận thông báo này và đã đọc tài liệu có trong hồ sơ theo quy định.

Ngày 15/11/2024, Ủy ban nhân dân xã K ban hành Đề nghị số 05/ĐN-UBND về việc giao cho Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T và gửi Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị xem xét việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T theo thời gian được quy định tại Nghị định 221/NĐ-CP của Chính phủ.

Ngày 20/11/2024, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C ban hành văn bản số 671/ĐN-PLĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Tại phiên họp:

- *Ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C:* Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời gian tập trung cai nghiện theo quy định.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:* Trần Văn T là người đủ 18 tuổi, thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, từng chấp hành cai nghiện ma túy nên ngày 10/9/2024, Ủy ban nhân dân xã K, huyện C ban hành Quyết định số 06/QĐ-UBND về việc quản lý ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với thời gian từ 10/9/2024 đến 10/9/2025 đối với T.

Đến ngày 07/11/2024, T bị Công an xã K kiểm tra, Ủy ban nhân dân xã K biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đưa đi xét nghiệm với kết quả dương tính với chất ma túy. Cho nên, đề nghị đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021.

Từ những phân tích trên, đề nghị Toà án nhân dân huyện Chợ Mới căn cứ các Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; Điều 41 Nghị định 116 ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 3, 18, 19, 20 Pháp lệnh số 03/2022 ngày 13/12/2023 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng.

XÉT THẤY:

* Về tố tụng: Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đúng quy định tại Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

* Về nội dung: Tại bản tường trình ngày 07/11/2024, người bị đề nghị thừa nhận, vào ngày 04/11/2024, có sử dụng ma túy. Đến ngày 07/11/2024, T bị Công an xã K phát hiện, đưa đi xét nghiệm với kết quả dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Lời khai nhận của T phù hợp với kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn, biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC ngày 07/11/2024 do Ủy ban nhân dân xã K và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đề nghị.

Bên cạnh đó, trước đó, do có sử dụng ma túy, thuộc đối tượng quản lý, theo dõi của địa phương nên ngày 10/9/2024, Ủy ban nhân dân xã K, huyện C ban hành Quyết định số 06/QĐ-UBND về việc quản lý ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với thời gian từ 10/9/2024 đến 10/9/2025 đối với T.

Đánh giá về nhân thân, T đã thành niên, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng mà vẫn còn vi phạm. Vì vậy, việc Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 nên chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ, T có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020. Cho nên, cần xét giảm nhẹ cho T khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Vì các lẽ trên, áp dụng các Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; Điều 41 Nghị định 116 ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 3, 18, 19, 20 Pháp lệnh số 03/2022 ngày 13/12/2023 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn T, sinh ngày 16/5/2003; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu

thường trú: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 07 tháng 11 năm 2024).

3. Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Trần Văn T là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C chủ trì phối hợp với Công an nhân dân huyện C đưa Trần Văn T vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ, TB, XH huyện Chợ Mới;
- Ủy ban nhân dân xã Kiến Thành;
- Công an nhân dân xã Kiến Thành;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy - TAG;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Đội CSĐTTPMT-CA huyện Chợ Mới;
- Công an nhân dân huyện Chợ Mới; Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Huy Phong